TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2018/QĐST- HNGĐ	*Đồng Phú, ngày 08 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2018/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị M, sinh năm 1992

Cư trú tại: tổ 2, khu phố L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Trần Đình D, sinh năm 1984

Cư trú tại: tổ 44, khu phố K, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị M, sinh năm 1992

Cư trú tại: tổ 2, khu phố L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Trần Đình D, sinh năm 1984

Cư trú tại: tổ 44, khu phố K, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị M và bị đơn anh Trần Đình D xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục và mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung, yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Có 01 con chung là cháu Trần Đình G, sinh ngày 28/01/2016. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị M và bị đơn anh Trần Đình D thống nhất giao cháu Trần Đình G cho anh Trần Đình D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh D không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: là 150.000 đồng, các bên đương sự thống nhất chị Nguyễn Thị M nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0024487, quyển số 000490 ngày 25/01/2018 của Chi cục thi hành án huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hoàn lại cho chị M số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Nguyên Hoàng